

### 3.1. Đánh giá theo phương pháp chấm điểm<sup>1</sup>:

Trường hợp sử dụng phương pháp chấm điểm thì phải quy định mức điểm tối thiểu và mức điểm tối đa đối với từng tiêu chí tổng quát. Có thể quy định mức điểm tối thiểu đối với tiêu chí chi tiết cơ bản trong tiêu chí tổng quát; không được quy định mức điểm tối thiểu đối với các tiêu chí chi tiết không cơ bản.

Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu để quy định mức điểm tối thiểu và mức điểm tối đa đối với từng tiêu chí tổng quát. Mức điểm yêu cầu tối thiểu quy định không thấp hơn 70% tổng số điểm về kỹ thuật. Đối với gói thầu cần xem xét trên cơ sở chú trọng tới các yếu tố kỹ thuật và giá, chủ đầu tư có thể quy định mức điểm yêu cầu tối thiểu về kỹ thuật không thấp hơn 80% tổng số điểm tối đa về kỹ thuật. E-HSDT có tổng số điểm (cũng như số điểm của một số tiêu chuẩn tổng quát) đạt bằng hoặc vượt mức điểm yêu cầu tối thiểu sẽ được đánh giá là đạt yêu cầu về kỹ thuật và được tiếp tục xem xét về tài chính.

Điểm kỹ thuật của từng tiêu chuẩn tổng quát được tính theo điểm kỹ thuật của các tiêu chuẩn chi tiết theo công thức sau:

$$S_j \equiv \sum_{i=1}^k t_{ji} * w_{ji}$$

Trong đó:

$t_{ji}$  = điểm kỹ thuật của tiêu chuẩn chi tiết “i” trong tiêu chuẩn tổng quát “j”,

$w_{ji}$  = tỷ trọng của tiêu chuẩn chi tiết “i” trong tiêu chuẩn tổng quát “j”,

$k$  = số lượng tiêu chuẩn chi tiết trong tiêu chuẩn tổng quát “j”, và

$$\sum_{i=1}^k w_{ji} = 1$$

Tổng điểm kỹ thuật được tính theo công thức sau:

$$T \equiv \sum_{j=1}^n S_j * W_j$$

Trong đó:

$S_j$  = điểm kỹ thuật của tiêu chuẩn tổng quát “j”,

$W_j$  = tỷ trọng của tiêu chuẩn tổng quát “j”,

$n$  = số lượng tiêu chuẩn tổng quát, và

---

<sup>1</sup> Trường hợp áp dụng phương pháp này thì xóa bỏ khoản 3.2 Mục 3 Chương này.

$$\sum_{j=1}^n W_j = 1$$

- TCĐG theo phương pháp chấm điểm theo thang điểm 100; Nhà thầu có thuyết minh biện pháp thi công phù hợp với gói thầu đáp ứng quy chuẩn, tiêu chuẩn, các quy định của pháp luật hiện hành được đánh giá theo thang điểm chi tiết như sau:

- + Trình bày đầy đủ, chi tiết được đánh giá là 100% điểm.
- + Trình bày đầy đủ nhưng không chi tiết được đánh giá là 70% điểm.
- + Trình bày chưa đầy đủ, sơ sài (nêu công việc phải thực hiện nhưng không nêu cách thức thực hiện) thì được đánh giá là 50% điểm.
- + Trình bày không hoàn chỉnh, không phù hợp với yêu cầu của E-HSMT thì được đánh giá là 0 điểm.

Điểm kỹ thuật của từng tiêu chuẩn tổng quát được tính theo điểm kỹ thuật của các tiêu chuẩn chi tiết theo Bảng như sau:

TT	Nội dung đánh giá	Chấm điểm (với thang điểm 100)	
		Thang điểm tối đa	Điểm tối thiểu
<b>1</b>	<b>Mức độ đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của vật liệu xây dựng</b>	<b>6</b>	<b>4,2</b>
1.1	Mức độ đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của vật liệu xây dựng	3	
1.1.1	Có đầy đủ danh sách vật tư, vật liệu chính đưa vào công trình, trong đó nêu rõ tên, chủng loại, xuất xứ; ký mã hiệu, nhãn mác sản phẩm của vật tư, vật liệu; cam kết tiêu chuẩn chất lượng đáp ứng yêu cầu của E-HSMT. Nhà thầu có cam kết hoặc hợp đồng nguyên tắc với nhà cung cấp đối với các vật tư, vật liệu chính: cát, đá, xi măng, gạch, sơn, thép, vật tư điện, nước....	2	
1.1.2	Biện pháp quản lý và sử dụng vật liệu thi công	1	
1.2	Mức độ đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của thiết bị lắp đặt vào công trình	3	
1.2.1	Có đầy đủ danh sách thiết bị chính đưa vào công trình, trong đó nêu rõ tên, chủng loại, xuất xứ; ký mã hiệu, nhãn mác sản phẩm của thiết bị; cam kết tiêu chuẩn chất lượng đáp ứng yêu cầu của E-HSMT.	1,5	

	Nhà thầu có cam kết (hoặc hợp đồng nguyên tắc) với nhà cung cấp đối với các thiết bị chính: Thiết bị cấp điện, chống sét; cấp thoát nước; điều hòa thông gió; điện nhẹ; thiết bị PCCC; thiết bị xử lý nước thải; thiết bị nội thất, hệ thống âm thanh hình ảnh; thang máy .....		
1.2.2	Có đầy đủ tài liệu chứng minh về tính hợp lệ của hàng hóa theo quy định tại chương V của E-HSMT.	1,5	
<b>2</b>	<b>Giải pháp thi công tổng thể các hạng mục</b>	<b>12</b>	<b>8,4</b>
2.1	Am hiểu về dự án, quy mô, phạm vi gói thầu	2	
2.2	Tổ chức mặt bằng công trường (kèm bản vẽ bố trí mặt bằng thi công)	8	
2.2.1	<i>Có mặt bằng bố trí công trường, thiết bị thi công, kho bãi tập kết vật liệu, chất thải, ...</i>	3	
2.2.2	<i>Giải pháp cấp điện, cấp nước, thoát nước, vận chuyển vật tư, vật liệu</i>	3	
2.2.3	<i>Bố trí rào chắn, biển báo, ...</i>	2	
2.3	Công tác chuẩn bị thi công đầy đủ, hợp lý, phù hợp với điều kiện thi công, tiến độ thi công, hiện trạng công trình.	2	
<b>3</b>	<b>Giải pháp Tổ chức mặt bằng công trường và biện pháp tổ chức thi công (kèm theo bản vẽ thi công)</b>	<b>40</b>	<b>28</b>
3.1	Biện pháp khảo sát, đánh giá hiện trạng và bảo vệ an toàn đối với khu vực xung quanh.	3	
3.2	Biện pháp tổ chức thi công xây dựng bao gồm: Kết cấu + kiến trúc	12	
3.3	Biện pháp tổ chức thi công hạng mục hệ thống cơ điện: Hệ thống cấp điện, chống sét; cấp thoát nước; điều hòa thông gió; điện nhẹ, chống mối, PCCC,	12	
3.5	Biện pháp tổ chức thi công và cung cấp lắp đặt: Công nghệ xử lý nước thải, thiết bị nội thất đồ rời; hệ thống âm thanh hình ảnh; thang máy	7	
3.6	Biện pháp tổ chức thi công hoàn trả mặt bằng ngoài công trình (hè, đường ô tô...)	3	

3.6	Biện pháp thi công vận chuyển, đổ phế thải: Có cam kết đổ phế thải xây dựng đúng quy định. Có đầy đủ giải pháp kỹ thuật hợp lý, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng, đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của gói thầu.	3	
<b>4</b>	<b>Tiến độ thi công</b>	<b>11</b>	<b>7,7</b>
4.1	Tiến độ thi công: Biểu tiến độ thi công hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của HSMT: Thời gian thực hiện gói thầu $\leq 10$ tháng	4	
4.2	Tính phù hợp: a) Giữa huy động thiết bị và tiến độ thi công b) Giữa bố trí nhân lực và tiến độ thi công Biện pháp đảm bảo tiến độ thi công, duy trì thi công khi mất điện, đảm bảo thiết bị trên công trường hoạt động liên tục	3,5	
4.3	Đề xuất thời gian bảo hành tối thiểu 12 tháng kèm theo biện pháp và quy trình bảo hành chi tiết	3,5	
<b>5</b>	<b>Yêu cầu về công tác quản lý thực hiện gói thầu</b>	<b>3</b>	<b>2,1</b>
5.1	Tổ chức bộ máy quản lý nhân sự trên công trường: Mô tả bằng sơ đồ và thuyết minh đầy đủ trách nhiệm, quyền hạn của từng cán bộ chủ chốt, tổ đội thi công theo yêu cầu của E-HSMT.	2	
5.2	Mô tả cách thức phối hợp, làm việc giữa các bộ phận và các bên liên quan trong dự án	1	
<b>6</b>	<b>Biện pháp đảm bảo chất lượng</b>	<b>15</b>	<b>10,5</b>
6.1	Biện pháp đảm bảo chất lượng thi công phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công đối với từng công tác thi công của công trình.	3	
6.2	Quy trình, biện pháp quản lý tài liệu, hồ sơ, bản vẽ hoàn công, nghiệm thu, thanh quyết toán đầy đủ, đúng quy định.	3	
6.3	Biện pháp bảo đảm chất lượng vật tư, vật liệu đầu vào để phục vụ công tác thi công.	3	

6.4	<p>Biện pháp bảo đảm chất lượng thiết bị để phục vụ công tác thi công:</p> <p>Nhà thầu phải có đầy đủ giải pháp hợp lý biện pháp, quy trình bảo đảm chất lượng thiết bị để phục vụ công tác thi công.</p> <p>Nhà thầu phải có cam kết các máy móc thiết bị trước khi đưa vào thi công phải được kiểm định hoặc đăng kiểm theo quy định.</p>	3	
6.5	<p>Biện pháp kiểm tra giám sát thi công của nhà thầu</p> <p>Có biện pháp, quy trình kiểm tra giám sát công tác thi công của nhà thầu</p>	3	
<b>7</b>	<b>An toàn lao động, phòng cháy chữa cháy, vệ sinh môi trường:</b>	<b>12</b>	<b>8,4</b>
7.1	<p>An toàn lao động: Có biện pháp an toàn lao động (bao gồm cả công tác huấn luyện) khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của gói thầu. Nhà thầu phải có cam kết tất cả các cán bộ và công nhân trước khi thi công gói thầu phải được đào tạo về an toàn lao động theo quy định.</p>	3	
7.2	<p>Phòng cháy, chữa cháy: Có Biện pháp phòng cháy, chữa cháy và phòng chống cháy nổ (bao gồm cả công tác huấn luyện) khả thi, phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công</p>	3	
7.3	<p>Vệ sinh môi trường: Có biện pháp bảo đảm kiểm soát rác thải; giảm thiểu ồn, bụi, khói,... khả thi với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.</p>	3	
7.4	<p>An ninh công trường: Có biện pháp bảo vệ an ninh công trường; bảo vệ các hạng mục thi công; an toàn giao thông trong công trường.</p>	3	
<b>8</b>	<b>Uy tín của nhà thầu</b>	<b>1</b>	
	<p>Uy tín của nhà thầu thông qua việc tham dự thầu, kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu thực hiện theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP.</p> <p>(Nhà thầu không vi phạm và kèm theo cam kết)</p>	1	
	<b>Tổng điểm</b>	<b>100</b>	<b>70</b>